TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2026/HS-ST
Ngày 09-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Bích Hà;

Ông Hứa Văn Hảo.

- ***Thư ký phiên toà***: bà Nguyễn Thị Minh - Thư ký viên Toà án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tham gia phiên toà***: bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2026/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Hứa Hải L, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1989 tại xã C, tỉnh Lạng Sơn; số căn cước công dân: 02008900****; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: thôn B, xã C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hứa Văn T và con bà: Lý Thị B; vợ: Lý Thị H, sinh năm 1993; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án xét xử; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/12/2025 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hứa Hải L*: bà Nông Thị Kiều - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị hại*: chị Nông Thị N, sinh năm 2006; địa chỉ: thôn Đ, xã C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nông Thị N: anh Hoàng Phi H, sinh năm 2003; địa chỉ: thôn Đ, xã C, tỉnh Lạng Sơn (theo giấy ủy quyền ngày 26/4/2026); có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty TNHH khí hóa lỏng L, địa chỉ thôn Y, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện hợp pháp: ông Lê Đức D, sinh năm 1998 - Giám đốc; trú tại tổ 6, phường L, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hứa Hải L có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ, ký hợp đồng lái xe thuê với Công ty TNHH khí hóa lỏng L do ông Lê Đức D làm giám đốc.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 08/8/2025, bị cáo Hứa Hải L điều khiển xe ô tô biển số 12C-091.52 (đạt tiêu chuẩn hiện hành về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đến ngày 09/01/2026) chở các bình gas đi từ công ty theo quốc lộ 1 hướng Lạng Sơn - Hà Nội đến xã C, tỉnh Lạng Sơn để giao hàng. Khoảng hơn 09 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe ô tô đi đến khu vực km 63 + 900 quốc lộ 1, thuộc địa phận thôn M, xã C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo nhìn thấy chị Nông Thị N điều khiển xe mô tô biển số 12XA-042.81 đi ngược chiều cách vị trí xe ô tô bị cáo đang điều khiển khoảng 30m đến 40m, đang đi từ phần đường của xe thô sơ ra phần đường của xe ô tô (bên phải hướng Lạng Sơn - Hà Nội). Lúc này xe ô tô bị cáo điều khiển đang đi với vận tốc 36km/giờ. Thấy vậy bị cáo bấm còi xe để báo hiệu, nhưng không giảm tốc độ mà vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về phía trước, khi thấy khoảng cách quá gần với vị trí của chị Nông Thị N thì bị cáo đánh lái sang bên trái (Lạng Sơn - Hà Nội) để tránh, nhưng phần gương chiếu hậu bên phải xe ô tô đã va chạm với xe mô tô. Hậu quả: chị Nông Thị N bị thương nặng; xe mô tô, xe ô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn và biên bản xét nghiệm sử dụng chất ma túy do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn lập ngày 08/8/2025 đối với Hứa Hải L, kết quả: âm tính với chất ma túy; Nồng độ cồn là 0,000mg/L

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 370/25/KLTTCT-TTPY ngày 27/11/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nông Thị N tại thời điểm giám định là 89% (tám mươi chín phần trăm).

Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 238/KLTTCT-TTPY ngày 16/4/2026 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nông Thị N tại thời điểm giám y

tỉnh Bắc Ninh, kết định bổ sung là 85% (tám mươi lăm phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích, các thương tích do tác động trực tiếp với vật tây gây nên.

Kết luận giám định số 131/GĐKT-ĐK ngày 29/8/2025 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn, kết luận khi xảy ra tai nạn: các hệ thống an toàn của xe ô tô biển số 12C-091.52 và của xe mô tô biển số 12XA-042.81 đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Kết luận định giá tài sản số 122/KL-HĐĐG ngày 09/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn, kết luận: tổng giá trị phần thiệt hại của xe mô tô biển số 12XA - 042.81 là 2.257.000 đồng; tổng giá trị thiệt hại phần hư hỏng của xe ô tô biển số 12C-091.52 là 123.000 đồng.

Kết luận giám định kỹ thuật số điện tử số 896/KL-KTHS ngày 09/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Tập tin video (thu giữ trong camera hành trình của xe ô tô biển số 12C-091.52) được lưu trong DVD gửi giám định không phát hiện chỉnh sửa, cắt ghép.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác thu thập được, xác định: hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại km 63 + 900 quốc lộ 1, thuộc địa phận thôn M, xã C, tỉnh Lạng Sơn, hiện trường được mô tả theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế; có vạch tìm đường dạng vạch đơn, đứt nét màu vàng rộng 0,15m. Mỗi chiều xe chạy đều có vạch đơn, liền nét, rộng 0,15m. Tại phần đường bên phải theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội có 05 gờ giảm tốc độ màu vàng. Bên phải đường cách vị trí xảy ra tai nạn 9,30m lần lượt có biển báo nguy hiểm W.2076 “Giao nhau với đường không ưu tiên (đường nhánh)"; biển báo nguy hiểm W.225 “Trẻ em”; biển số S.502 “Khoảng cách đến đối tượng báo hiệu”; biển số 1.442 “Chợ”. Bên trái đường hướng Lạng Sơn - Hà Nội có biển số 1.423 “Vị trí người đi bộ sang đường”. Mở rộng hiện trường về hướng Lạng Sơn cách nơi xảy ra tai nạn 750m bên phải đường có biển số R.420 “Bắt đầu khu đông dân cư”. Xác định vị trí xảy ra va chạm ở làn đường dành cho xe cơ giới bên phải theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội, nằm trong vùng biển báo có hiệu lực. Xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông là lỗi hỗn hợp.

Bị cáo Hứa Hải L điều khiển xe ô tô biển số 12C-091.52 tham gia giao thông đường bộ, không giảm tốc độ trong đoạn đường có cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật, vi phạm khoản 4, Điều 3; khoản 1 Điều 10; điểm b, e khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

Bị hại chị Nông Thị N điều khiển xe mô tô biển số 12XA - 042.81 tham gia giao thông đường bộ không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ; đi không đúng phần đường, làn đường; không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn trong đoạn

đường có cảnh báo nguy hiểm, vi phạm khoản 4 Điều 3; khoản 1 Điều 10; điểm b, e khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

Về vật chứng của vụ án: hiện vẫn đang thu giữ 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 200122202850 mang tên Hứa Hải L do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 15/02/2023.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Hứa Hải L đã bồi thường thiệt hại cho bị hại chị Nông Thị N tổng số tiền 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Hứa Hải L giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo khẳng định bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng, không oan. Bị cáo khai do bản thân khi tham gia giao thông, không thực hiện đúng các quy định về tham gia giao thông đường bộ dẫn đến xảy ra tai nạn.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH khí hóa lỏng L - ông Lê Đức D, giám đốc Công ty trình bày: Công ty có ký hợp đồng với bị cáo Hứa Hải L, ngày 08/8/2025 Công ty có giao cho bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 12C-091.52 chở bình gas đi từ công ty đến xã Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn thì gặp va chạm với chị Nông Thị N. Ngay sau khi xảy ra tai nạn, Công ty đã cùng với bị cáo Hứa Hải L xử lý, đến thăm gặp gia đình bị hại. Phía Công ty cũng đã được nhận lại tài sản là xe ô tô biển số 12C-091.52 và không có ý kiến, yêu cầu gì với bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nông Thị N - anh Hoàng Phi H trình bày: sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Hứa Hải L đã đến gia đình và 02 bên đã thống nhất thỏa thuận, bị cáo Hứa Hải L đã bồi thường cho bị hại chị Nông Thị N xong số tiền 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng), hiện bị hại và gia đình không có yêu cầu gì thêm, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng, sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Hứa Hải L phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 50; 65 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Hứa Hải L từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 586, 589, 590 Bộ luật Dân sự, ghi nhận giữa bị cáo Hứa Hải L và

bị hại chị Nông Thị N đã thỏa thuận bồi thường xong tổng số tiền 160.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Hình sự trả lại cho bị cáo Hứa Hải L 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 200122202850 mang tên Hứa Hải L do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 15/02/2023.

Bị cáo Hứa Hải L, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH khí hóa lỏng L - ông Lê Đức D, người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nông Thị N - anh Hoàng Phi H không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo Hứa Hải L trình bày ý kiến tranh luận: Đồng ý với phần tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa vắng mặt của bị hại chị Nông Thị N. Xét thấy, chị Nông Thị N đã ủy quyền cho anh Hoàng Phi H thay mặt tham gia giải quyết vụ án, anh Hoàng Phi H có mặt tại phiên tòa, việc vắng mặt của chị Nông Thị N không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Ngọc theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội: tại phiên tòa bị cáo Hứa Hải L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường liên quan đến vụ tai nạn giao thông và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: bị cáo Hứa Hải L có giấy phép lái xe hạng C, số 200122202850 mang tên Hứa Hải L do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 15/02/2023, có giá trị đến ngày 15/02/2028, là lái xe theo hợp đồng cho Công ty TNHH khí hóa lỏng L. Khoảng

09 giờ ngày 08/8/2025 Hứa Hải L điều khiển xe ô tô biển số 12C-091.52 theo quốc lộ 1, hướng Lạng Sơn - Hà Nội khi đến km 63 + 900, thuộc địa phận thôn M, xã C, tỉnh Lạng Sơn. Do không chấp hành quy định về tham gia giao thông đường bộ nên đã gây ra tai nạn với chị Nông Thị N điều khiển xe mô tô biển số 12XA - 042.81 đi ngược chiều. Hậu quả chị Nông Thị N bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 85% (tám mươi lăm phần trăm).

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn giao thông được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an toàn công cộng, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được không tuân thủ Luật Giao thông đường bộ khi tham gia giao thông là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã không chấp hành quy định, dẫn đến hậu quả bị hại chị Nông Thị N bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 85%. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông và lỗi của các bên là do bị cáo Hứa Hải L điều khiển xe ô tô không giảm tốc độ trong đoạn đường có cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật, vi phạm khoản 4 Điều 3; khoản 1 Điều 10; điểm b, e khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Bị hại chị Nông Thị N điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, đi không đúng phần đường, làn đường; không giảm tốc độ trong đoạn đường có cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật vi phạm khoản 4 Điều 3; khoản 1 Điều 10; điểm b, e khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Xác định lỗi trong vụ án này là lỗi hỗn hợp.

[6] Khi quyết định hình phạt ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử còn xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo

[6.1] Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6.2] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[6.3] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; sau khi sự việc xẩy ra, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại chị Nông Thị N; phía bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mặt khác vụ việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Từ những phân tích trên, xét thấy bị cáo Hứa Hải L có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; trước khi phạm tội chấp hành tốt chính sách của Đảng

và pháp luật của Nhà nước tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo và không thuộc những trường hợp không được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết mà quyết định cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Việc cho bị cáo được hưởng án treo vẫn đảm bảo được tính răn đe, giáo dục, tính khoan hồng của pháp luật, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến việc phòng, chống tội phạm tại địa phương.

[8] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không đảm nhiệm chức vụ, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Hứa Hải L đã bồi thường thiệt hại cho bị hại chị Nông Thị N số tiền 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng). Xét thấy, việc bồi thường do các bên tự nguyện thỏa thuận, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này. Ngoài ra, không ai còn yêu cầu gì khác về phần dân sự nên không xem xét giải quyết.

[10] Về vật chứng:

[10.1] Đối với xe ô tô biển số 12C-091.52 cùng giấy tờ xe và xe mô tô biển số 12XA - 042.81, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[10.2] Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 200122202850 mang tên Hứa Hải L do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 15/02/2023 cấp cho bị cáo Hứa Hải L xét thấy do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Cáo trạng số 13/CT-VKSLS-KV, ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân khu vực 4 – Lạng Sơn truy tố bị cáo Hứa Hải L theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, hình phạt, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ.

[12] Đối với hành vi tham gia giao thông đường bộ nhưng không chấp hành Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho xe ô tô biển số 12C-091.52 là 123.000 đồng (một trăm hai mươi ba nghìn đồng) của bị hại chị Nông Thị N không đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Lạng Sơn đã chuyển hồ sơ đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn để xem xét xử phạt hành chính.

[13] Về án phí: bị cáo Hứa Hải L là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí sơ thẩm; bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do các bên không yêu cầu giải quyết về bồi thường về trách nhiệm dân sự.

[14] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và 2025.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, các Điều 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật Dân sự

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Hứa Hải L phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Hứa Hải L 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 09 tháng 6 năm 2026. Giao bị cáo Hứa Hải L cho Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Hứa Hải L và bị hại chị Nông Thị N, xác nhận bị cáo Hứa Hải L

đã bồi thường xong cho bị hại chị Nông Thị N tổng số tiền 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: trả lại bị cáo Hứa Hải L 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 200122202850 mang tên Hứa Hải L do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 15/02/2023.

(*Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Lạng Sơn và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lạng Sơn ngày 19 tháng 5 năm 2026).*

5. Về án phí: bị cáo Hứa Hải L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 4 – Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Hương Giang